

Số: 03/2022/QĐST-DS

Quận Ngô Quyền, ngày 22 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2022/TLST-DS ngày 29 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại Cổ phần A; địa chỉ trụ sở: Số 442 đường Ng, Phường 5, Quận 3, Thành phố H.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Trần Thị Thanh Ng; nơi cư trú: Thôn V, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng (là người đại diện theo ủy quyền của ACB Giấy ủy quyền số 162/UQ- CNTL.22 ngày 15/02/2022).

- *Bị đơn*:

+ Anh Hoàng Anh T; nơi cư trú: Số 16/89 đường L, phường G, quận N, thành phố Hải Phòng.

+ Ông Hoàng Kim V, bà Trần Thị H và chị Vũ Bảo N; nơi cư trú: Số 16/89 đường L, phường G, quận N, thành phố Hải Phòng.

- *Người đại diện hợp pháp của ông Hoàng Kim V, bà Trần Thị H và chị Vũ Bảo N*: Anh Hoàng Anh T; nơi cư trú: Số 16/89 đường L, phường G, quận N, thành phố Hải Phòng là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền ngày 14/7/2022).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về khoản nợ:

- Anh Hoàng Anh T, ông Hoàng Kim V, bà Trần Thị H và chị Vũ Bảo N phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A số tiền nợ tính đến ngày 14/7/2022 theo Hợp đồng cấp tín dụng số HAP.CN.677.201218 ngày 03/01/2019, cụ thể: Nợ gốc: 662.248.000 đồng; nợ lãi trong hạn: 87.473.073 đồng; nợ lãi quá hạn: 112.740.918 đồng; phạt chậm trả lãi: 18.412.646 đồng. Tổng cộng: 880.874.636 (tám trăm tám mươi triệu, tám trăm bảy mươi bốn nghìn, sáu trăm ba mươi sáu) đồng.

- Anh Hoàng Anh T và chị Vũ Bảo N phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A số tiền nợ tính đến ngày 14/7/2022 theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng ngày 25/1/2019, cụ thể: nợ thẻ: 49.226.874 đồng; nợ lãi quá hạn thẻ: 29.692.074 đồng. Tổng cộng: 78.918.948 (bảy mươi tám triệu, chín trăm mười tám nghìn, chín trăm bốn mươi tám) đồng.

2.2. Về phương thức thanh toán:

- Đối với khoản vay thẻ tín dụng theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng ngày 25/1/2019: Đến ngày 22/7/2022, anh Hoàng Anh T và chị Vũ Bảo N phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A số tiền nợ gốc 49.226.874 (bốn mươi chín triệu, hai trăm hai mươi sáu nghìn, tám trăm bảy mươi bốn) đồng.

- Đối với khoản vay theo Hợp đồng tín dụng số HAP.CN.677.201218 ngày 03/01/2019:

+ Từ tháng 8/2022, đến tháng 10/2022: Chậm nhất ngày 30 hàng tháng, mỗi tháng anh Hoàng Anh T, ông Hoàng Kim V, bà Trần Thị H và chị Vũ Bảo N phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A số tiền nợ gốc là 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng/1 tháng.

+ Chậm nhất đến ngày 30/11/2022, anh Hoàng Anh T, ông Hoàng Kim V, bà Trần Thị H và chị Vũ Bảo N phải trả tất toán toàn bộ các khoản nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A theo Hợp đồng tín dụng và Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng.

2.3. Kể từ ngày 15/7/2022, anh Hoàng Anh T, ông Hoàng Kim V, bà Trần Thị H và chị Vũ Bảo N còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh đối với khoản nợ gốc theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng và Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh của Ngân hàng cho vay.

2.4. Trường hợp anh Hoàng Anh T, ông Hoàng Kim V, bà Trần Thị H và chị Vũ Bảo N không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ theo lộ trình trả nợ trên,

thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần A có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, phát mại tài sản đảm bảo để thu hồi nợ là: Toàn bộ quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất là nhà 02 tầng; diện tích xây dựng 60,77 m²; tại địa chỉ: Số 16 ngõ 89 đường L, phường G, quận N, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 339661, sổ vào sổ cấp GCN: H00490/QSDD/NQ do Ủy ban nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng cấp ngày 04/01/2006, ngày 05/10/2016 chuyển nhượng cho ông Hoàng Kim V, bà Trần Thị H và theo Biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 18/5/2022 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Tài sản bảo đảm nêu trên đã thế chấp tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần A theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất số HP.BĐCN.177.201218 ngày 03/1/2019 tại Phòng công chứng số 03 thành phố Hải Phòng số công chứng 12/18.BĐ/08.PT; quyền số 01.TP/CC-SCC/HĐGD/2945 và đã được đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật.

2.5. Trường hợp tài sản phát mại trên không đủ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A thì anh Hoàng Anh T, ông Hoàng Kim V, bà Trần Thị H và chị Vũ Bảo N vẫn phải có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A cho đến khi trả hết khoản nợ. Trường hợp số tiền thu được còn thừa sau khi phát mại tài sản trên thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần A sẽ trả lại cho ông Hoàng Kim V, bà Trần Thị H.

3. Về án phí:

3.1. Chấp nhận sự tự nguyện của anh Hoàng Anh T, ông Hoàng Kim V, bà Trần Thị H và chị Vũ Bảo N nhận nộp án phí dân sự sơ thẩm đối với Hợp đồng cấp tín dụng số HAP.CN.677.201218 ngày 03/01/2019 với số tiền là 19.213.200 (mười chín triệu, hai trăm mười ba nghìn, hai trăm) đồng.

3.2. Chấp nhận sự tự nguyện của anh Hoàng Anh T và chị Vũ Bảo N nhận nộp án phí dân sự sơ thẩm đối với khoản vay Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng ngày 25/1/2019 với số tiền là 1.972.973 (một triệu, chín trăm bảy mươi hai nghìn, chín trăm bảy mươi ba) đồng.

3.3. Chấp nhận sự tự nguyện của anh Hoàng Anh T, ông Hoàng Kim V, bà Trần Thị H và chị Vũ Bảo N phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A số tiền tạm ứng chi phí tố tụng xem xét, thẩm định tại chỗ, theo thông báo số 45/2022/TB-TA ngày 04/5/2022 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng là 7.000.000 (bảy triệu) đồng.

3.4. Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 19.145.000 (mười chín triệu, một trăm bốn mươi lăm nghìn) đồng,

theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0006611 ngày 24 tháng 3 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bích Phượng